

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14-12-2017.

“V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình - ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hoàng.
2. Ông Nguyễn Viết Thanh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phụng.

Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Cao Lãnh

Ngày 14/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 488/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2017 về “tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/11/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đặng Thị Thanh V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ B, khóm C, phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Hoài N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ Y, khóm Z, phường T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Đặng Thị Thanh V có mặt tại phiên tòa, anh Lê Hoài N vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị Thanh V trình bày:

Quan hệ hôn nH: Chị Đặng Thị Thanh V và anh Lê Hoài N kết hôn vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân phường 1, thị xã Cao Lãnh (nay là thành phố Cao Lãnh), tỉnh Đồng Tháp vào ngày 03/6/2002. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Đến năm 2005, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nH phát sinh mâu thuẫn là do anh N có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác bị chị V phát hiện, sự việc trên anh N đã thừa nhận và không còn quan hệ tình cảm với người phụ nữ đó nữa. Sau đó, chị V đã bỏ qua để vợ chồng cùng nhau lo cho gia đình. Tuy nhiên vào giữa năm 2012, chị V phát hiện anh N lại có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác làm chị V cảm thấy phải chịu quá nhiều tổn thương. Việc anh N có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn gay gắt không thể hàn gắn lại được và vợ chồng quyết định không sống chung từ ngày 30/4/2017 đến nay. Khoảng thời gian không sống chung, chị V có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Chị V không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi vi phạm chế độ hôn nH một vợ một chồng của anh N. Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hoài N.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 23/10/2002, Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013, hiện Ngọc H đang sống với anh N, Gia H đang sống chung với chị V. Sau khi ly hôn, chị V yêu cầu nuôi con chung Gia H và đồng ý giao con chung Ngọc H cho anh N nuôi. Chị V không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung Gia H và không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Ngọc H.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

Tại phiên hòa giải, anh Lê Hoài N trình bày:

Về quan hệ hôn nH: Anh Lê Hoài N thống nhất lời trình bày của chị V về thời gian kết hôn, thời gian chung sống cũng như mâu thuẫn vợ chồng. Nay anh Lê Hoài N không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V, anh N yêu cầu đoàn tụ vì vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng đến mức phải ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 23/10/2002, Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013, hiện Ngọc H đang sống với anh N, Gia H đang sống chung với chị V. Sau khi ly hôn, anh N yêu cầu nuôi con chung Ngọc H và đồng ý giao con chung Gia H cho chị V nuôi. Anh N không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung Ngọc H và anh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Gia H.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Thanh V và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Lê Hoài N có địa chỉ tại Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lê Hoài N nhưng anh N không có mặt tại phiên tòa hôm nay, chị V đồng ý việc xét xử vắng mặt anh N tại phiên tòa theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Hoài N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Đặng Thị Thanh V và anh Lê Hoài N được xác lập vào năm 2002, do anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Cao Lãnh (nay là thành phố Cao Lãnh), tỉnh Đồng Tháp vào ngày 03/6/2002 nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh N là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình sống chung, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác làm chị V cảm thấy phải chịu quá nhiều tổn thương dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn gay gắt không thể hàn gắn lại được. Tại phiên tòa hôm nay, chị V cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh N. Tại phiên hòa giải, anh N không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V nhưng anh N không có mặt tại phiên tòa để trình bày về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy chị V và anh N có nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V, chị Đặng Thị Thanh V được ly hôn với anh Lê Hoài N.

[3] Xét con chung: Chị Đặng Thị Thanh V và anh Lê Hoài N có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 23/10/2002, Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013, hiện Ngọc H đang sống với anh N, Gia H đang sống chung với chị V. Chị V yêu cầu nuôi con chung Gia H và đồng ý giao con chung Ngọc H cho anh N nuôi. Tại phiên hòa giải, anh N yêu cầu nuôi con chung Ngọc H và đồng ý giao con chung Gia H cho chị V nuôi nhưng tại phiên tòa hôm nay anh N vắng mặt, không trình bày về việc nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi sinh ra đến nay, cháu Ngọc H ở chung với cha mẹ tại nhà ông bà nội đã ổn định, cháu tự biết chăm lo cho bản thân và cháu có nguyện vọng được

sống với cha nên giao con chung Lê Ngọc H, sinh ngày 23/10/2002 cho anh N trực tiếp nuôi, hiện Ngọc H đang sống với anh N. Riêng con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013, cháu đã sống với mẹ ổn định và phát triển tốt về mọi mặt, hơn nữa cháu Gia H còn nhỏ, cần được sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013 cho chị V trực tiếp nuôi, hiện Gia H đang sống với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nH và gia đình.

[4] Xét về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung Gia H và không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Ngọc H. Anh N không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung Ngọc H và anh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Gia H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nH và gia đình.

[5] Xét con chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Thanh V trình bày vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết; vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ. Tại phiên hoà giải, anh Lê Hoài N trình bày vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết; vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ nhưng tại phiên toà hôm nay anh N không có mặt để trình bày về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí: Chị Đặng Thị Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nH và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nH và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan hệ hôn nH: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Thanh V, chị Đặng Thị Thanh V được ly hôn với anh Lê Hoài N.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Thanh V về việc yêu cầu

nuôi con: Tiếp tục giao con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 23/10/2002 cho anh N trực tiếp nuôi, hiện Ngọc H đang sống với anh N. Tiếp tục giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 19/01/2013 cho chị V trực tiếp nuôi, hiện Gia H đang sống với chị V.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Đặng Thị Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00355 ngày 17/10/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị V đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đặng Thị Thanh V có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Hoài N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THA TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND Phường 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh